

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn Thành Th**, sinh năm 1998. Địa chỉ: 80/4 Huyện Trần Công Chúa, phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng và bà **Phan Thị S**, sinh năm 1998. Địa chỉ: 104 Bình Kỳ, phường Hoà Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Th và bà Phan Thị S kết hôn vào năm 2019 hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Hoà Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do có nhiều điểm không hợp, thường xuyên cãi vã, quan điểm sống bất đồng không tìm được tiếng nói chung nên từ đó lạnh nhạt tình cảm với nhau, mâu thuẫn như vậy kéo dài cho đến nay vẫn không thay đổi, từ tháng 5 năm 2022 ông bà sống ly thân không ai quan tâm gì nhau. Nay ông Th và bà S xác định không còn yêu thương nhau nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông, bà được thuận tình ly hôn. Thấy, mâu thuẫn giữa ông Th và bà S đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn

nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông, bà là phù hợp.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Th và bà S xác định có 02 con chung là Nguyễn Phan Ngọc Tr, sinh ngày 17/04/2017 và Nguyễn Bảo Ngọc D, sinh ngày 16/11/2020. Ly hôn ông Th và bà S thỏa thuận: giao con Nguyễn Bảo Ngọc D cho bà Phan Thị S trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Phan Ngọc Tr cho ông Nguyễn Thành Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sự tự nguyện thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của ông bà là phù hợp pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật HN&GD chấp nhận thỏa thuận của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Th và bà S mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0009537 ngày 23/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành Th và bà Phan Thị S thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 47, đăng ký ngày 16/03/2019 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng không còn giá trị).

- Về quan hệ con chung: Giao con Nguyễn Bảo Ngọc D cho bà Phan Thị S trực tiếp nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Phan Ngọc Tr cho ông Nguyễn Thành Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình: 300.000 đồng ông Th và bà S mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông bà đã nộp tại biên lai số 0009537 ngày 23/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Hòa Hải,
quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.
(theo Giấy CNKH số 47, ngày 16/3/2019).
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

đã ký

Lương Thị Anh